

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 216/2025/HNGĐ-ST

Ngày 09/5/2025

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Bá Võ

Ông Trần Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Bích Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số 147/2025/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2025 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Kim O, sinh năm 1982; địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

Bị đơn: Anh Ngô Xuân S, sinh ngày 11/08/1982; nơi đăng ký HKTT trước khi xuất cảnh: Xóm B, xã T, tỉnh Nghệ An. Hiện đang làm việc tại Canada; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai, chị Đinh Thị Kim O trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị O và anh Ngô Xuân S kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An, theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 05, quyển số 01, ngày đăng ký 20/01/2010. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc. Đến năm 2019, anh Ngô Xuân S đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài. Thời gian đầu khi anh S đi nước ngoài vợ chồng vẫn liên lạc qua điện thoại nhưng chị O không biết rõ địa chỉ của anh S ở C. Tháng 10 năm 2024, bắt đầu phát sinh mâu thuẫn,

nguyên nhân là do khoảng cách địa lý ở xa, hai bên có nhiều bất hòa, nảy sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không thể cải thiện được. Vợ chồng đã nhiều lần cố gắng để hòa hợp nhưng không thành. Chị O nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vậy nên, chị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn anh Ngô Xuân S.

Về con chung: Chị O và anh Ngô Xuân S có 03 con chung là Ngô Thái A, sinh ngày 29/10/2010; Ngô Tuấn K, sinh ngày 20/04/2015; Ngô Anh K1, sinh ngày 20/04/2015. Hiện nay, cả ba con chung đang ở với chị O. Nay ly hôn, anh S đang ở nước ngoài nên chị đề nghị được nuôi cả ba con chung và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Ngô Xuân S: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án, yêu cầu anh Ngô Xuân S có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án...cho anh Ngô Xuân S thông qua ông Ngô Xuân Q và bà Trương Thị T là bố, mẹ của anh Ngô Xuân S; thực hiện thủ tục niêm yết công khai các văn bản trên theo quy định của pháp luật, nhưng hiện anh Ngô Xuân S vẫn vắng mặt và cũng không có lý do. Theo trình bày của ông Q, bà T thì anh S hiện đang đi làm ăn ở C, có điện thoại về cho gia đình nhưng không nói địa chỉ hiện tại của anh S ở đâu, anh S đã được thông báo việc chị O làm đơn ly hôn tại Tòa án, anh S đồng ý ly hôn.

Theo kết quả trả lời xác minh tại Công văn số 739/QLXNC-Đ1 ngày 10/3/2025 của Phòng Q1 – Công an tỉnh N: Anh Ngô Xuân S có thông tin xuất cảnh vào ngày 11/10/2019, hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ đầy đủ, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của đương sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung đơn khởi kiện của chị Đinh Thị Kim O, cho chị O được ly hôn anh Ngô Xuân S; giao ba con chung cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành; dành quyền khởi kiện về cấp dưỡng, chia tài sản cho các đương sự khi có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Vụ án hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh Ngô Xuân S có địa chỉ trước khi đi nước ngoài tại xã T, huyện H, tỉnh Nghệ An. hiện đang sinh sống Canada. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37 và Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án anh Ngô Xuân S vắng mặt, Tòa án đã thực hiện tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ đối với anh S thông qua người thân là bố, mẹ của anh S. Bố, mẹ anh S là ông Ngô Xuân Q, bà Trương Thị T cho biết anh S đang đi xuất khẩu lao động tại Canada, nhưng anh S không có địa chỉ cụ thể ở nước ngoài cung cấp cho ông, bà nên ông, bà không có địa chỉ của anh S cung cấp cho Tòa án. Ông, bà đã thông báo cho anh S biết việc chị O làm đơn ly hôn tại Tòa án, anh S cũng đồng ý ly hôn. Kết quả xác minh tại Phòng Q1, anh Ngô Xuân S có thông tin xuất nhập cảnh ngày 11/10/2019, hiện chưa có thông tin nhập cảnh. Căn cứ khoản 1 Điều 207, khoản 1 khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Quan hệ hôn nhân: Căn cứ nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai, nhận thấy, chị Đinh Thị Kim O và anh Ngô Xuân S kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Hôn nhân giữa chị O và anh S là hôn nhân hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ cuộc sống, khi anh S đang ở nước ngoài, nhưng không được hàn gắn, giải quyết. Đến nay, chị O thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Anh S đã được thông báo về việc chị O đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn, cũng không có ý kiến phản hồi gì. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị Đinh Thị Kim O và anh Ngô Xuân S không còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy, cần căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Đinh Thị Kim O, cho chị Đinh Thị Kim O được ly hôn anh Ngô Xuân S.

[3.2] Về con chung: Chị Đinh Thị Kim O và anh Ngô Xuân S có 03 con chung là Ngô Thái A, sinh ngày 29/10/2010; Ngô Tuấn K, sinh ngày 20/04/2015 và Ngô Anh K1, sinh ngày 20/04/2015. Hiện nay chị O đang là người trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng các con, có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng các con sau khi ly hôn. Anh S đang ở nước ngoài chưa có điều kiện để trực tiếp chăm sóc con chung, nên cần giao các con chung cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con, chị O không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng theo quy định.

[3.3] Tài sản chung, nợ: Chị Đinh Thị Kim O chưa yêu cầu giải quyết, anh Ngô Xuân S cũng chưa có ý kiến gì nên Tòa án chưa có cơ sở để xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[4] Về án phí: Chị Đinh Thị Kim O phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a, c khoản 1 Điều 37, Điều 147, khoản 1 Điều 207, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 469 và khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 58, 81, 82, 83, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đinh Thị Kim O.

1. Quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Kim O được ly hôn anh Ngô Xuân S.

2. Con chung: Giao các con chung Ngô Thái A, sinh ngày 29/10/2010; Ngô Tuấn K, sinh ngày 20/04/2015 và Ngô Anh K1, sinh ngày 20/04/2015 cho chị Đinh Thị Kim O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý, giáo dục cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự chưa có ý kiến nên Tòa án không xem xét. Đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng theo quy định.

3. Án phí: Chị Đinh Thị Kim O phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng đã nộp tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh

Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000003168706 ngày 06/03/2025.

4. Quyền kháng cáo:

4.1. Chị Đinh Thị Kim O vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

4.2. Anh Ngô Xuân S đang cư trú ở nước ngoài, vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản sao bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã Thịnh Mỹ, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA. TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thúy Ngọc